* **Sửa thông tin nhân viên:**

**Diagram

Description automatically generated**

|  |  |
| --- | --- |
| UC#13 | Quản trị viên truy nhập trang admin và thực hiện sửa thông tin về nhân viên vào trong CSDL. |
| * Tiền điều kiện: Quản trị viên vào trang chủ của trang admin và thực hiện nhấn nút “sửa thông tin nhân viên” | |
| * Tác nhân: Quản trị viên | |
| * Hậu điều kiện: Thông tin mới nhập mới được thông báo hoàn tất trong CSDL | |
| * Các bước trong Use case:  1. Quản trị viên truy nhập vào website bán hàng của công ty   Website bán hàng được đưa ra.Trong đó có mục dành cho quản trị viên.   1. Quản trị viên tiến hành đăng nhập vào mục dành cho quản trị viên. 2. Trang Login dành cho quản trị viên được đưa ra, trong đó yêu cầu quản trị viên nhập Username và password. 3. Quản trị viên thực hiện nhập Username va password. 4. Quản trị viên tiến hành nhấn nút login để gửi thông điệp này cho server. 5. Server tiến hành kiểm tra các thông tin này, nếu thông tin hợp lệ thì tiến hành thực hiện các bước sau. 6. Trang web dành cho quản trị viên trị viên được đưa ra. Trong đó trang web mô tả các chức năng nhập, sửa, xóa, xem thông tin khách hàng và thống kê website. 7. Quản trị viên chọn mục “sửa thông tin nhân viên”   9. Trang sửa thông tin nhân viên được hiện ra, trong đó có nội dung ID, Họ tên, email, level, hành động được hiện ra.  10. Quản trị viên tiến hành nhập thông tin cần sửa của nhân viên.  11.Sau khi nhập xong, quản trị viên tiến hành nhấn nút “sửa thông tin  nhân viên” để gửi thông tin nhân viên mới lên server.  12.Server thực hiện việc cập nhật nội dung sửa thông tin nhân viên mới  vào trong CSDL.  13.Server gửi lại thông báo về việc nhập mới thông tin nhân viên thành  công.  Use case nhập mới kết thúc khi bước 13 xảy ra | |
| Trường hợp ngoại lệ:   * Bước 7, server tiến hành kiểm tra thông tin usename,password của quản trị viên * Nếu không hợp lệ, kết quả thông báo ra màn hình yêu cầu quản trị viên nhập lại usename, password. * Quản trị viên thực hiện nhập lại, các bước tiến hành tiếp | |

* **Xóa nhân viên:**

Diagram

Description automatically generated

|  |  |
| --- | --- |
| UC#14 | Quản trị viên truy nhập trang admin và thực hiện xóa nhân viên trong CSDL. |
| * Tiền điều kiện: Quản trị viên vào trang chủ của trang admin và thực hiện nhấn nút “xóa thông tin nhân viên” | |
| * Tác nhân: Quản trị viên | |
| * Hậu điều kiện: Thông tin mới nhập mới được thông báo hoàn tất trong CSDL | |
| * Các bước trong Use case:  1. Quản trị viên truy nhập vào website bán hàng của công ty   Website bán hàng được đưa ra.Trong đó có mục dành cho quản trị viên.   1. Quản trị viên tiến hành đăng nhập vào mục dành cho quản trị viên. 2. Trang Login dành cho quản trị viên được đưa ra, trong đó yêu cầu quản trị viên nhập Username và password. 3. Quản trị viên thực hiện nhập Username và password. 4. Quản trị viên tiến hành nhấn nút login để gửi thông điệp này cho server. 5. Server tiến hành kiểm tra các thông tin này, nếu thông tin hợp lệ thì tiến hành thực hiện các bước sau. 6. Trang web dành cho quản trị viên trị viên được đưa ra. Trong đó trang web mô tả các chức năng nhập, sửa, xóa, xem thông tin khách hàng và thống kê website. 7. Quản trị viên chọn mục “xóa thông tin nhân viên”   9. Trang xóa thông tin nhân viên được hiện ra, trong đó có nội dung ID, Họ tên, email, level, hành động được hiện ra.  10. Quản trị viên tiến hành nhập thông tin cần xóa của nhân viên.  11.Sau khi nhập xong, quản trị viên tiến hành nhấn nút “xóa thông tin  nhân viên” để gửi thông tin nhân viên mới lên server.  12.Server thực hiện việc cập nhật nội dung xóa thông tin nhân viên mới  vào trong CSDL.  13.Server gửi lại thông báo về việc xóa thông tin nhân viên thành  công.  Use case nhập mới kết thúc khi bước 13 xảy ra | |
| Trường hợp ngoại lệ:   * Bước 7, server tiến hành kiểm tra thông tin usename,password của quản trị viên * Nếu không hợp lệ, kết quả thông báo ra màn hình yêu cầu quản trị viên nhập lại usename, password. * Quản trị viên thực hiện nhập lại, các bước tiến hành tiếp | |